TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA** Số: 241/2024/QĐCNTTLH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 12 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị D và anh Lê Văn V về việc thuận tình ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị D

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Nguyễn Thị D - sinh ngày 18/01/1988
Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá.

+ Anh Lê Văn V - sinh ngày 26/4/1992
Nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Lê Văn V.

- Về con chung: Chị D, anh V có 02 con chung cháu Lê Thị Huyền T - sinh ngày 14/8/2013; cháu Lê Đăng Minh C, sinh ngày 27/8/2017. Giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Lê Thị Huyền T và cháu Lê Đăng Minh C. Anh Vọng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị D mỗi cháu một tháng 3.000.000đ (02

cháu 6.000.000đ/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2024 trở đi cho đến khi hai cháu đến tuổi thành niên. Anh V được quyền đi lại thăm non con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Y, huyện N, tỉnh T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền